

Phần 2. YÊU CẦU VỀ KỸ THUẬT

Chương V. YÊU CẦU VỀ KỸ THUẬT

1. Giới thiệu chung về dự án, gói thầu

- Phạm vi cung cấp: Cung cấp dịch vụ vệ sinh công nghiệp năm 2026.
- Địa điểm thực hiện: Nhà máy Nhiệt điện Vĩnh Tân 2 và khu vực bãi xỉ Nhà máy Nhiệt điện Vĩnh Tân 2; khu vực Nhà máy Điện mặt trời Vĩnh Tân 2.
- Thời gian thực hiện gói thầu: Trong vòng 12 tháng kể từ ngày hợp đồng có hiệu lực. Trong đó, thời gian thực hiện công việc cho từng phần nội dung cụ thể:
 - + Vệ sinh công nghiệp duy trì hàng tháng: Trong vòng 12 tháng kể từ ngày hợp đồng có hiệu lực;
 - + Vệ sinh công nghiệp tưới ẩm bãi xỉ: Trong vòng 12 tháng kể từ ngày hợp đồng có hiệu lực, trong đó không thực hiện tháng 6, 7, 8, 9/2026;
 - + Vệ sinh công nghiệp duy trì công tác môi trường Bãi xỉ và khu vực đường nội bộ: Kể từ ngày 01/06/2026 đến hết ngày 30/09/2026;
 - + Vệ sinh công nghiệp gom vét khoang hầm hàng tàu vận chuyển than: Trong vòng 12 tháng kể từ ngày hợp đồng có hiệu lực.

2. Mục tiêu công việc:

Thực hiện dịch vụ vệ sinh công nghiệp năm 2026 tại các khu vực Nhà máy Nhiệt điện Vĩnh Tân 2 và khu vực bãi xỉ Nhà máy Nhiệt điện Vĩnh Tân 2; khu vực Nhà máy Điện mặt trời Vĩnh Tân 2.

3. Yêu cầu về kỹ thuật:

- Phạm vi công việc của nhà thầu bao gồm toàn bộ công tác khảo sát và thực hiện dịch vụ vệ sinh công nghiệp năm 2026 tại các khu vực Nhà máy Nhiệt điện Vĩnh Tân 2 và khu vực bãi xỉ Nhà máy Nhiệt điện Vĩnh Tân 2; khu vực Nhà máy Điện mặt trời Vĩnh Tân 2.

3.1 Nhà thầu phải chào đầy đủ các hạng mục công việc tại Bảng Phạm vi cung cấp và đáp ứng các yêu cầu cụ thể theo các nội dung mô tả dưới đây:

➤ **Đối với vệ sinh công nghiệp duy trì hàng tháng nhân công vệ sinh công nghiệp tưới nước giữ ẩm bãi xỉ và nhân công vệ sinh công nghiệp duy trì công tác môi trường Bãi xỉ:**

Stt	Nội dung	Vị trí	Đvt	Số lượng nhân công/ngày	Số ngày công/năm	Ghi chú
1	Vệ sinh công nghiệp duy trì Nhà máy nhiệt điện Vĩnh Tân 2	Các khu vực trong Nhà máy Nhiệt điện	Công	58	312	- Tuổi từ đủ 18 đến dưới 45 tuổi; - Giới tính: Nam/Nữ (Theo vị trí làm việc quy định tại Mục này)
2	Vệ sinh công nghiệp tưới ẩm bãi xỉ các tháng cao điểm mùa khô và mùa gió	Khu vực bãi xỉ	Công	10	240	
3	Vệ sinh công nghiệp duy trì công tác môi trường Bãi xỉ và khu vực đường nội bộ	Khu vực bãi xỉ	Công	3	120	
4	Vệ sinh công nghiệp duy trì Nhà máy Điện mặt trời Vĩnh Tân 2	Các khu vực thuộc Nhà máy Điện mặt trời	Công	1	312	

Nhà thầu lưu ý:

- Đối với nhân công vệ sinh công nghiệp duy trì hàng tháng:

- + Công: Tương đương thời gian làm việc 08 giờ/ngày,
- + Thời gian làm việc từ 07h00 đến 17h00, từ thứ hai đến thứ bảy hàng tuần;
- + Thời gian nghỉ ngơi từ 11h00 đến 13h00 hàng ngày (thời gian nghỉ ngơi không được tính vào thời gian làm việc);
- + Thời gian nghỉ Lễ theo quy định của Bộ luật lao động năm 2019 (thời gian nghỉ Lễ không được tính vào thời gian làm việc).
- + Phương tiện và công cụ lao động gồm: Cuốc, xẻng, găng tay, đồ bảo hộ lao động, ky hút rác, bao đựng rác, chổi, giẻ lau, xô,...các dụng cụ khác phục vụ công việc (chi phí này do nhà thầu thực hiện).
- + Trong trường hợp đột xuất sẽ thực hiện công việc theo sự điều phối, bố trí của Công ty;

- Đối với nhân công vệ sinh công nghiệp tưới nước giữ ẩm bãi xỉ, nhân công vệ sinh công nghiệp duy trì công tác môi trường Bãi xỉ và khu vực đường nội bộ:

- + Thời gian làm việc: Thực hiện công việc theo sự điều động của Công ty;
- + Phương tiện và công cụ lao động gồm: găng tay, đồ bảo hộ lao động, nón bảo hộ, giày bảo hộ...(chi phí này do nhà thầu thực hiện);
- + Hệ số làm việc ngoài giờ: Hệ số 1;
- + Công: Tương đương thời gian làm việc 08 giờ/ngày;

➤ **Đối với vệ sinh công nghiệp gom vét khoang hầm hàng tàu vận chuyển than**

Stt	Nội dung	Vị trí	Đvt	Tổng số chuyển tàu	Ghi chú
1	Gom vét than dưới khoang hầm hàng tàu có trọng tải < 20.000DWT (2-3 khoang hầm hàng)	Cảng nhập than	Chuyên	2	- Hình thức khoán trọn gói cho từng chuyến tàu; Tuổi từ đủ 18 đến dưới 45 tuổi; - Giới tính: Nam
2	Gom vét than dưới khoang hầm hàng tàu có trọng tải từ 20.000DWT đến < 30.000DWT (2-3 khoang hầm hàng)	Cảng nhập than	Chuyên	133	
3	Gom vét than dưới khoang hầm hàng tàu có trọng tải từ 20.000DWT đến < 30.000DWT (4-5 khoang hầm hàng)	Cảng nhập than	Chuyên	12	
4	Gom vét than dưới khoang hầm hàng tàu có trọng tải từ 30.000DWT đến < 40.000DWT (3-5 khoang hầm hàng)	Cảng nhập than	Chuyên	12	
5	Gom vét than dưới khoang hầm hàng tàu có trọng tải từ 40.000DWT trở lên (4-5 khoang hầm hàng)	Cảng nhập than	Chuyên	6	

Lưu ý:

- Thời gian làm việc theo tình hình thực tế từng chuyến tàu than, làm việc theo ca hoặc theo sự điều động, bố trí của Công ty;

- Số lượng nhân công đáp ứng tối thiểu phải có 10 người/ca (thời gian làm việc mỗi ca là 08 giờ), thời gian nạo vét/tàu tối đa không quá 16 giờ;

- Với mục tiêu phát triển kinh tế địa phương góp phần thúc đẩy đời sống người dân, Chủ đầu tư khuyến khích nhà thầu sử dụng nhân công thực hiện công việc là người dân địa phương và các khu vực lân cận gần địa điểm thực hiện công việc của Chủ đầu tư và đã/đang làm việc tại các nhà máy trong TTĐL Vĩnh Tân.

- Chủ đầu tư mặc định dịch vụ trong gói thầu này có thuế suất GTGT tạm tính là 10% để có cơ sở so sánh giá chào thầu và hoàn thiện hợp đồng. Trường hợp nhà thầu chào thuế khác 10% thì Chủ đầu tư sẽ quy về cùng mặt bằng thuế tạm tính 10% để có cơ sở so sánh giá chào thầu. Thuế GTGT sẽ được điều chỉnh theo quy định của Nhà nước tại thời điểm xuất hóa đơn, thanh toán.

3.2. Chi tiết vị trí làm việc và quy định về thời giờ làm việc:

STT	Nội dung	Số lượng	Chế độ làm việc	Ghi chú
Phần 1: Vệ sinh công nghiệp duy trì NĐND Vĩnh Tân 2 (58 người)				
1	Vệ sinh công nghiệp khu vực thuộc Phân xưởng Nhiên liệu (30 người)			
1.1	Khu vực cầu Cảng + ĐKNL (tạp vụ, nhân viên nữ)	3	<ul style="list-style-type: none"> - Làm việc giờ hành chính: 08 tiếng/ngày (Từ 07h00 đến 17h00, từ thứ hai đến thứ bảy); - Thời gian nghỉ ngơi từ 11h00' đến 13h00' (Thời gian này không được tính vào thời gian làm việc khi hai bên tiến hành thanh toán) - Hoặc làm việc theo sự điều động, phân công của Công ty 	<ul style="list-style-type: none"> - Vệ sinh, xúc than rơi vãi tại khu vực được quy định; - Vệ sinh tro xỉ tại khu vực silo, trạm cân; - Lau chùi các thiết bị tại khu vực được quy định; - Nạo vét khơi thông hệ thống cống rãnh, đường ống trong khu vực Nhà máy - Tham gia duy tu, bảo dưỡng các phao vây dầu cố định dưới biển: cần phải có người biết chèo thúng mới thực hiện được; - Tham gia xử lý các công tác môi trường khi có điều động; - Các công việc khác theo sự điều động, bố trí của Công ty;
1.2	VSCN khu vực 1 (Băng tải & tháp chuyển tiếp C1, C2, C3, T1, T2, T3) (Nhân viên nam)	5		
1.3	VSCN khu vực 2 (Máy đánh phá đồng A&B, Băng tải và tháp chuyển tiếp C4A, C4B, C5, T4, T5) (Nhân viên nam)	10		
1.4	VSCN khu vực 3 (Nhà nghiền thô; Băng tải và tháp chuyển tiếp C6A, C6B, C7A, C7B, C8A, C8B, T6) (Nhân viên nam)	12		
2	Vệ sinh công nghiệp khu vực thuộc Phân xưởng Vận hành (14 người)			
2.1	VSCN khu vực Phòng điều khiển trung tâm và gian máy tuabin (Nhân viên nữ)	2	<ul style="list-style-type: none"> - Làm việc giờ hành chính: 08 tiếng/ngày (Từ 07h00 đến 17h00, từ thứ hai đến 	<ul style="list-style-type: none"> -Quét dọn, lau sàn nhà, cầu thang lên xuống, nhà vệ sinh thuộc khu vực;

STT	Nội dung	Số lượng	Chế độ làm việc	Ghi chú
			thứ bảy); - Thời gian nghỉ ngơi từ 11h00' đến 13h00' (Thời gian này không được tính vào thời gian làm việc khi hai bên tiến hành thanh toán)	- Các công việc khác theo sự điều động, bố trí của Công ty; - Diện tích tổng thể ước tính : 3.500 m ²
2.2	Gian lò tổ máy 1 (Nhân viên nam)	4	- Hoặc làm việc theo sự điều động, phân công của Công ty	- Vệ sinh quét dọn gom than, xỉ rơi vãi; đập tảng xỉ các vị trí. - Thực hiện các công tác vận chuyển vật tư, bi nghiền; mỡ nhờn cho máy; thu gom chất thải định kỳ. - Thực hiện các công tác vệ sinh, thu gom tro, chuẩn bị bị công tác mặt bằng cho EPS thực hiện sửa chữa. (Cho phép sử dụng các dụng cụ, máy cầm tay phục vụ công tác hiệu quả) - Các công việc khác theo sự điều động, bố trí của Công ty;
2.3	Gian lò tổ máy 2 (Nhân viên nam)	4		-Vệ sinh quét dọn gom than, xỉ rơi vãi; đập tảng xỉ các vị trí. - Thực hiện các công tác vận chuyển vật tư, bi nghiền; mỡ nhờn cho máy; thu gom chất thải định kỳ. - Thực hiện các công tác vệ sinh, thu gom tro, chuẩn bị bị công tác mặt bằng cho EPS thực hiện sửa chữa. (Cho phép sử dụng các dụng cụ, máy cầm tay phục vụ công tác)

STT	Nội dung	Số lượng	Chế độ làm việc	Ghi chú
				- Các công việc khác theo sự điều động, bố trí của Công ty;
	VSCN khu vực ESP; FGD, Trạm tuần hoàn... (Nhân viên nữ)	2		-Quét dọn, lau sàn nhà, cầu thang lên xuống, nhà vệ sinh thuộc khu vực; - Các công việc khác theo sự điều động, bố trí của Công ty;
2.4	Các vị trí phụ (ESP; FGD, Trạm tuần hoàn....) (Nhân viên nam)	2		-Vệ sinh quét dọn gom than, xỉ, tro rơi vãi tại khu vực; - Thực hiện các công tác thu gom sửa định kỳ trạm tuần hoàn. -Các công việc khác theo sự điều động, bố trí của Công ty; - Thực hiện các công tác vệ sinh, thu gom tro, chuẩn bị bị công tác mặt bằng cho EPS thực hiện sửa chữa. (Cho phép sử dụng các dụng cụ, máy cầm tay phục vụ công tác) -Diện tích tổng thể ước tính: 2.700 m ² ;
3	Vệ sinh khu vực PXH, và các kho vật tư Nhà máy (4 người)			

STT	Nội dung	Số lượng	Chế độ làm việc	Ghi chú
3.1	Các hệ thống hóa – xử lý nước (Nhân viên nam)	2	<p>Làm việc giờ hành chính: 08 tiếng/ngày (Từ 07h00 đến 17h00, từ thứ hai đến thứ bảy);</p> <p>- Thời gian nghỉ ngơi từ 11h00' đến 13h00' (Thời gian này không được tính vào thời gian làm việc khi hai bên tiến hành thanh toán)</p> <p>- Hoặc làm việc theo sự điều động, phân công của Công ty</p>	<ul style="list-style-type: none"> - Vệ sinh nền sàn khu vực gian máy tại các hệ thống hóa – xử lý nước; - Vệ sinh sắp xếp các kho chứa hóa chất/mẫu than, hỗ trợ thu gom chất thải nguy hại); - Hỗ trợ các công tác xử lý mặt bằng phục vụ công tác sửa chữa: PXH có nhiều tuyến ống ngầm cấp nước phục vụ công tác sản xuất, các tuyến ống này vận hành thời gian dài nên chất lượng đã suy giảm, thường xuyên rò rỉ, bể ống. Trong công tác phối hợp với EPS, ĐVPH sẽ xi lý mặt bằng và bàn giao cho EPS xử lý. Việc xử lý mặt bằng với khối lượng công việc lớn và mất nhiều thời gian, và một số vị trí có địa hình không thể sử dụng phương tiện cơ giới mà phải thực hiện công tác bằng tay.
3.2	VSCN khu vực tòa nhà PXH (Nhân viên nữ)	01	<p>Làm việc giờ hành chính: 08 tiếng/ngày (Từ 07h00 đến 17h00, từ thứ hai đến thứ bảy);</p> <p>- Thời gian nghỉ ngơi từ 11h00' đến 13h00' (Thời gian này không được tính vào thời gian làm việc khi hai bên tiến hành thanh</p>	<ul style="list-style-type: none"> - Tòa nhà PXH (Vệ sinh sàn, WC, phòng làm việc); - Quét dọn, lau sàn nhà, cầu thang lên xuống, nhà vệ sinh thuộc khu vực; - Các công việc khác theo sự điều động, bố trí của Công ty;

STT	Nội dung	Số lượng	Chế độ làm việc	Ghi chú
			toán) - Hoặc làm việc theo sự điều động, phân công của Công ty	
3.3	VSCN khu vực các kho vật tư Nhà máy (Nhân viên nữ)	01	Làm việc giờ hành chính: 08 tiếng/ngày (Từ 07h00 đến 17h00, từ thứ hai đến thứ bảy); - Thời gian nghỉ ngơi từ 11h00' đến 13h00' (Thời gian này không được tính vào thời gian làm việc khi hai bên tiến hành thanh toán) - Hoặc làm việc theo sự điều động, phân công của Công ty	- Lau chùi, vệ sinh các khu vực kho vật tư của Nhà máy - Các công việc khác theo sự điều động, bố trí của Công ty;
4	Vệ sinh xung quanh khu vực Văn phòng và đường nội bộ xung quanh Nhà máy Nhiệt điện Vĩnh Tân 2 (10 người)			
4.1	VSCN khu vực Văn phòng (Tập vụ)	4	- Làm việc giờ hành chính: 08 tiếng/ngày (Từ 07h00 đến 17h00, từ thứ hai đến thứ bảy); - Thời gian nghỉ ngơi từ 11h00' đến 13h00' (Thời gian này không được tính vào thời gian làm việc khi	- Lau chùi, vệ sinh sàn, WC, các phòng làm việc khu vực Văn phòng hành chính (4 tầng); - Các công việc khác theo sự điều động, bố trí của Công ty;
4.2	Đường nội bộ từ cổng A1-A2 đến khu vực ESP, FGD, đường nội bộ phía trước cổng tuabin nhà máy NĐ Vĩnh Tân 2.	2		- Quét dọn khu vực đường nội bộ trong Khuôn viên Nhà máy, đảm bảo đường sạch đẹp, không vương vãi bụi và tro xỉ.

STT	Nội dung	Số lượng	Chế độ làm việc	Ghi chú
			hai bên tiến hành thanh toán) - Hoặc làm việc theo sự điều động, phân công của Công ty	- Các công việc khác theo sự điều động, bố trí của Công ty;
4.3	Đường nội bộ từ khu vực cảng than đến nhà bơm tuần hoàn,	2		Quét dọn khu vực cảng than đến nhà bơm tuần hoàn. Các công tác khác theo sự điều động, bố trí của Công ty.
4.4	VSCN quét khuôn viên nhà hành chính	1		Quét dọn khuôn viên nhà hành chính.
4.5	VSCN khu vực nhà nghỉ ca	1		Quét dọn khu vực nhà nghỉ ca
Phần 2: Vệ sinh công nghiệp tưới ẩm bãi xỉ				
1	Nhân công tưới nước giữ ẩm khu vực Bãi xỉ các tháng cao điểm mùa khô và mùa gió cuối năm (dự kiến 8 tháng 1,2,3,4,5,10,11,12) (Nhân viên nam)	10	Do đặc trưng khu vực bãi xỉ cần phải bố trí đi ca để duy trì liên tục nhân công trong mùa gió đảm bảo môi trường chia ca: 1. Ca sáng từ 6h đến 14h: 03 người 2. Ca chiều từ 14h đến 22h: 03 người 3. Làm việc giờ hành chính: 04 người (Từ 07h00 đến 17h00, từ thứ hai đến chủ nhật). Thời gian nghỉ	Ngoài việc tưới ẩm các ô tro còn hỗ trợ thêm nhiều công tác vận chuyển vật tư, dọn dẹp vệ sinh, bảo dưỡng hệ thống tưới mạch vòng, di dời đường ống nước, vòi tưới, trải lưới, sửa chữa các tuyến ống nước hư hỏng, phát quang cây cỏ hai bên đường, khu vực Bãi xỉ và khu vực điện mặt trời Hang Cò, nạo vét mương thu nước chân đê bãi xỉ.

STT	Nội dung	Số lượng	Chế độ làm việc	Ghi chú
			ngoi từ 11h00' đến 13h00' (Thời gian này không được tính vào thời gian làm việc khi hai bên tiến hành thanh toán) Làm việc theo ca, kíp hoặc theo sự điều động khi có gió lớn.	
Phần 3: Nhân công duy trì công tác môi trường Bãi xỉ và khu vực đường nội bộ				
1	Nhân công duy trì công tác môi trường Bãi xỉ và khu vực đường nội bộ (dự kiến 4 tháng 6,7,8,9) (Nhân viên nam)	03	- Làm việc giờ hành chính: 08 tiếng/ngày (Từ 07h00 đến 17h00, từ thứ hai đến chủ nhật); - Thời gian nghỉ ngơi từ 11h00' đến 13h00' (Thời gian này không được tính vào thời gian làm việc khi hai bên tiến hành thanh toán) - Hoặc làm việc theo sự điều động, phân công của Công ty	Vệ sinh đường vận chuyển tro xỉ, dọn dẹp hồ rửa xe, bể lắng, trải lưới, di dời hệ thống phun sương tạo vị trí cho thi công đê, lưu trữ, tiêu thụ. Sửa chữa các tuyến ống nước hư hỏng, phát quang cây cỏ hai bên đường, khu vực Bãi xỉ và khu vực điện mặt trời Hang Cò, nạo vét mương thu nước chân đê bãi xỉ.
Phần 4: Nhân công vệ sinh công nghiệp Nhà máy Điện mặt trời				
1	Nhân công vệ sinh khu vực nhà máy Điện mặt trời (Nhân viên nữ)	01	- Làm việc giờ hành chính: 08 tiếng/ngày (Từ 07h00 đến 17h00, từ thứ hai đến thứ bảy);	- Quét dọn, vệ sinh khu vực văn phòng Điện mặt trời. - Các công việc khác theo sự điều động, bố trí của Công ty;

STT	Nội dung	Số lượng	Chế độ làm việc	Ghi chú
			<ul style="list-style-type: none">- Thời gian nghỉ ngơi từ 11h00' đến 13h00' (Thời gian này không được tính vào thời gian làm việc khi hai bên tiến hành thanh toán)- Hoặc làm việc theo sự điều động, phân công của Công ty.	

3.3 Yêu cầu về thiết bị và nhân lực nhà thầu

3.3.1 Yêu cầu về thiết bị

a) Nguyên tắc chung

- Nhà thầu phải chuẩn bị đầy đủ phương tiện, thiết bị, công cụ, dụng cụ và vật tư cần thiết để đảm bảo thực hiện dịch vụ vệ sinh công nghiệp đúng yêu cầu về chất lượng, tiến độ, an toàn và vệ sinh môi trường.

- Tất cả thiết bị, dụng cụ phải đảm bảo an toàn khi vận hành, có nguồn gốc rõ ràng, hoạt động tốt, được bảo dưỡng định kỳ và thay thế kịp thời khi hư hỏng.

- Nhà thầu chịu trách nhiệm vận chuyển, lưu trữ, bảo quản và quản lý sử dụng toàn bộ phương tiện, công cụ, dụng cụ trong suốt quá trình thực hiện hợp đồng.

- Nhà thầu có cam kết tự trang bị phương tiện, công cụ, dụng cụ và vật tư phục vụ công tác vệ sinh.

- Nhà thầu phải chứng minh quyền sở hữu hoặc hợp đồng thuê/mượn hợp pháp đối với phương tiện, thiết bị.

- Các loại thiết bị, công cụ dụng cụ của nhà thầu trên công trường trước khi thi công đều phải được Chủ đầu tư kiểm tra về số lượng, chủng loại, tính năng và tình trạng kỹ thuật đáp ứng yêu cầu E-HSMT mới được phép triển khai thi công. Không chấp nhận các loại máy, thiết bị không được đăng ký sử dụng trong Nhà máy.

b) Công cụ, dụng cụ cầm tay

Nhà thầu phải trang bị đầy đủ các công cụ, dụng cụ phục vụ công tác vệ sinh hằng ngày, bao gồm nhưng không giới hạn:

- Cây lau nhà, cây gạt nước, bàn chải cứng/mềm, khăn lau microfiber, xô đựng hóa chất, biển cảnh báo sàn ướt.

- Dụng cụ làm vệ sinh kính (cần nối, gạt kính, bông lau kính...).

- Dụng cụ vệ sinh khu vực nhà vệ sinh (bàn chải toilet, cây chà, găng tay cao su dài, khẩu trang...).

- Thùng rác các loại, túi rác sinh học.

- Dụng cụ lau chùi thiết bị văn phòng, lau bụi tĩnh điện, bình xịt nước, chổi quét trần, chổi cán dài.

- Đồng phục, giày chống trơn trượt, găng tay, mũ bảo hộ theo quy định an toàn lao động.

c) Hóa chất và vật tư tiêu hao

- Hóa chất vệ sinh phải an toàn cho sức khỏe, không gây ăn mòn bề mặt, không độc hại.

- Bao gồm các loại: nước lau sàn, nước lau kính, nước tẩy nhà vệ sinh, dung dịch khử khuẩn, nước rửa tay, dung dịch đánh bóng inox, dung dịch giặt thảm,...

- Ưu tiên hóa chất thân thiện môi trường, ít mùi, dễ phân hủy sinh học.

- Nhà thầu chịu trách nhiệm cung cấp, dự trữ và bổ sung định kỳ, đảm bảo không gián đoạn dịch vụ.

3.3.2 Yêu cầu về nhân lực nhà thầu

- Nhân lực của nhà thầu trên công trường đáp ứng đúng yêu cầu và phải được Chủ đầu tư kiểm tra xác nhận. Nếu có sự thay đổi thì Nhà thầu phải đệ trình bằng văn bản và phải được Chủ đầu tư chấp thuận trước khi thực hiện.

3.4 Yêu cầu về kết quả công việc cần đạt:

3.4.1 Đối với công tác vệ sinh công nghiệp duy trì:

- Các khu vực nhà điều khiển, văn phòng:

- + Sàn nhà: Không bám bụi, vết bẩn, không có nước đọng;
- + Cửa kính, cửa ra vào: Không có bụi và vết bẩn;
- + Tường: không được có mạng nhện và bụi đóng.
- + Tay vịn cầu thang: Không để bị đóng bụi và vết bẩn;
- + Đồ đạc, nội thất: Không có bụi và vết bẩn;
- + Thùng rác: Không có rác bừa bãi trên nền nhà; trong thùng rác không phải hoàn toàn sạch sẽ, nhưng không được có bùn đất và bụi bẩn bám vào. Thùng rác không có mùi hôi, bên ngoài nắp thùng không có bụi và vết bẩn. Rác phải được thay hàng ngày và phải được thu gom đến nơi quy định.

- Khu vực nhà vệ sinh cho toàn bộ khu vực thực hiện:

- + Sàn nước (bao gồm cả nắp cống thoát nước): Không có bụi, bùn đất và vết bẩn, không có nước đọng;
- + Tay cầm, cửa ra vào, khung cửa: Không có vết bụi bẩn;
- + Tường: Không có mạng nhện và bụi đóng;
- + Gương: Không có vết bẩn và bụi;
- + Chậu rửa tay, rửa mặt: Không có vết bẩn và bụi; vòi nước không có vết bẩn,

không có tóc và rác trên lưới lọc trong lỗ thoát nước;

+ Bồn cầu, bồn tiêu đứng: Lòng bồn cầu không có vết bẩn; không có mùi hôi; không xuất hiện cặn đá vôi; bên ngoài bồn cầu không có bụi và vết bẩn.

+ Nắp bồn cầu: Cả mặt trên và mặt dưới nắp bồn cầu không có bụi và vết bẩn;

+ Thùng rác: Không có rác bừa bãi trên nền nhà; trong thùng rác không phải hoàn toàn sạch sẽ, nhưng không được có bùn đất và bụi bẩn bám vào. Thùng rác không có mùi hôi, bên ngoài nắp thùng không có bụi và vết bẩn. Rác phải được thay hàng ngày và phải được thu gom đến nơi quy định.

+ Hộp đựng giấy vệ sinh: Không có bụi và vết bẩn, giấy vệ sinh phải luôn được cung cấp đầy đủ.

- Khu vực đường nội bộ:

Không có cát và bụi than, không có rác, không có cành cây, lá cây, không có vết bẩn, mặt đường khô ráo.

- Khu vực băng tải, tháp chuyển tiếp, nhà nghiền thô, máy đánh giá đồng:

Sàn: Không có than vương vãi, phải được quét sạch sẽ, gom và vận chuyển đến nơi quy định.

- Khu vực gian Turbine, khu vực khử khoáng, hóa nghiệm, xử lý nước thô, nước thải, nước biển, lò hơi và máy nghiền, ESP, FGD và trạm tuần hoàn:

+ Sàn: Không có bụi bẩn, bụi than;

+ Các thiết bị (được phép vệ sinh khi có sự đồng ý của Vận hành viên vị trí): Không bám bụi bẩn;

+ Cửa kính, cửa ra vào: Không có bụi và vết bẩn;

+ Thùng rác: Không có rác bừa bãi trên nền nhà; trong thùng rác không phải hoàn toàn sạch sẽ, nhưng không được có bùn đất và bụi bẩn bám vào. Thùng rác không có mùi hôi, bên ngoài nắp thùng không có bụi và vết bẩn. Rác phải được thay hàng ngày và phải được thu gom đến nơi quy định;

+ Tay vịn cầu thang: Không để bị đóng bụi và vết bẩn;

+ Hỗ trợ Vận hành viên đổ bi nghiền, mỡ nhờn, đập xỉ tảng,..

3.4.2 Đối với công tác vệ sinh tưới giữ ẩm bãi xỉ:

+ Các ô xỉ được phân giao luôn duy trì đủ độ ẩm, không bị phát tán bụi khi có gió lớn.

3.4.3 Đối với công tác gom vét khoang hầm hàng tàu vận chuyển than:

+ Khung xương tàu, thành tàu: Than được nạo vét sạch và gom về vị trí quy định;

+ Thời gian nạo vét: tối đa không quá 16 giờ đối với 1 tàu.

4. Khảo sát hiện trường:

Nếu nhà thầu có nhu cầu khảo sát hiện trường, thiết bị của Chủ đầu tư, đề nghị Quý nhà thầu gửi công văn đăng ký tham gia khảo sát trước ít nhất 03 ngày làm việc, nhà thầu đến khảo sát tập trung tại Công ty Nhiệt điện Vĩnh Tân, thời gian khảo sát vào lúc 09 giờ 00 phút đến hết 11 giờ 00 phút ngày **06/01/2026**. Công ty Nhiệt điện Vĩnh Tân sẽ cử cán bộ hướng dẫn các nhà thầu đi khảo sát. Ngoài thời gian trên, Công ty Nhiệt điện Vĩnh Tân không xem xét giải quyết.

5. Giải pháp và phương pháp luận:

Nhà thầu chuẩn bị đề xuất giải pháp, phương pháp luận tổng quát thực hiện dịch vụ theo các nội dung quy định tại Chương V, gồm các phần như sau:

1. Giải pháp và phương pháp luận.

2. Kế hoạch công tác.

6. Quy định về kiểm tra, nghiệm thu sản phẩm:

Chủ đầu tư thực hiện đánh giá chất lượng dịch vụ phi tư vấn theo nguyên tắc và cách thức như sau:

- Thực hiện nghiệm thu công việc hàng ngày, đảm bảo công tác phải đáp ứng kết quả công việc đã đề ra.

- Cuối mỗi tháng sẽ thực hiện nghiệm thu tổng thể đánh giá kết quả trong tháng.

- Mỗi lần bị đánh giá không đạt thì bên B sẽ bị phạt, cụ thể như sau:

+ Vi phạm lần 01 trừ 3% giá trị thanh toán của đợt thanh toán vi phạm;

+ Vi phạm lần 02 trừ 5% giá trị thanh toán của đợt thanh toán vi phạm;

+ Vi phạm lần thứ 3 yêu cầu nhà thầu sa thải nhân viên.

Tất cả các vi phạm trên nếu có Chủ đầu tư phải đưa ra bằng chứng và có xác nhận của người chỉ huy trưởng của Nhà thầu.